

MỐI QUAN HỆ GIỮA TRỐNG THẠCH TRẠI SƠN VỚI TRỐNG ĐỒNG CỦA VĂN HÓA ĐÔNG SƠN

Nguyễn Văn Hảo

Viện Khảo cổ học Việt Nam
Email: haonv39@gmail.com

Ngày nhận bài: 15/3/2021
Ngày phản biện: 18/3/2021
Ngày tác giả sửa: 21/3/2021
Ngày duyệt đăng: 24/3/2021
Ngày phát hành: 30/3/2021

DOI:
<https://doi.org/10.25073/0866-773X/524>

Cuộc tranh luận của các học giả khảo cổ học về nguồn gốc của trống đồng kéo dài từ cuối thế kỷ 19 cho đến hôm nay vẫn chưa “hạ hồi phân giải”. Câu hỏi “Dân tộc nào sáng chế ra trống đồng?”, “Trống đồng xuất phát từ miền Bắc Việt Nam hay miền Nam Trung Quốc?” vẫn đang là mối quan tâm sâu sắc, thu hút sự vào cuộc nhiệt thành của giới làm khảo cổ học Việt Nam và Trung Quốc, đặc biệt từ khi 19 chiếc trống đồng được khai quật tại khu mộ cổ ở Thạch Trại Sơn (Tân Ninh, Vân Nam, Trung Quốc) (từ năm 1955 đến năm 1966) và được người Trung Quốc đặt tên là trống Điền hay trống loại hình Thạch Trại Sơn, cho đến hôm nay.

Sau rất nhiều năm nghiên cứu, trải qua nhiều lần thực địa, qua nhiều cuộc hội thảo trong nước và quốc tế với nhiều tranh luận giữa các học giả chuyên ngành khảo cổ, tác giả bài viết đã đưa ra nhiều luận điểm để khẳng định: Trống đồng không phải do người Điền (Trung Quốc) sáng tạo ra, mà trống đồng thuộc về văn hóa Đông Sơn của người Việt. Việc xác định mối quan hệ giữa trống Thạch Trại Sơn (hay còn gọi là trống Điền của người Điền ở Vân Nam, Trung Quốc) với trống đồng của văn hóa Đông Sơn cũng là một trong những luận điểm quan trọng tiếp theo để làm sáng tỏ vấn đề nguồn gốc trống đồng.

Từ khóa: Trống đồng; Loại hình Thạch Trại Sơn; người Điền; Người Lạc Việt; Trống Lạc Việt; Văn hóa Đông Sơn.

1. Đặt vấn đề

Từ năm 1955 đến năm 1966, tại khu mộ cổ ở Thạch Trại Sơn (Tân Ninh, Vân Nam, Trung Quốc) đã phát hiện 19 chiếc trống đồng, trên 40 đồ vật có quan hệ mật thiết với trống đồng và trên 4.000 hiện vật khác. Theo cuốn sách “Trống đồng cổ Trung Quốc” (1968) do Hội Nghiên cứu trống đồng cổ Trung Quốc biên soạn, những chiếc trống tâng trử tại Trung Quốc được phân thành 8 loại hình, trong đó loại hình thứ hai gọi là loại hình Thạch Trại Sơn, hay loại hình Thạch Trại Sơn Trung Quốc. Và các học giả Trung Quốc đã “lấy trống đồng tìm được trong nhóm mộ cổ ở Thạch Trại Sơn, tỉnh Vân Nam, Trung Quốc làm “vật tiêu chuẩn” của loại hình này” (Hội Nghiên cứu Trống đồng cổ Trung Quốc, 1968). Đối với vấn đề tộc thuộc của trống đồng, các học giả Trung Quốc cho rằng: “Khu vực phân bố của trống loại hình Thạch Trại Sơn, đại thể là khu vực phân bố của người Điền, Lao Tầm, Mi Mạc, Dạ Lang, Câu Đinh và người Lạc Việt, có thể suy ra trống loại hình Thạch Trại Sơn chính là di vật chế tạo, sử dụng của nhóm người này” (Hội Nghiên cứu

Trống đồng cổ Trung Quốc, 1968).

Tuy nhiên, trong đồ tùy tang của nhóm mộ người Điền ở Thạch Trại Sơn, ngoài trống đồng và những đồ vật có liên quan mật thiết với trống đồng, còn trên 4.000 đồ vật khác. Chẳng lẽ tất cả đồ vật đó cũng do người Điền chế tạo? Hơn nữa, trong số các dân tộc này, ngoài người Điền, người Lạc Việt, còn các dân tộc khác, đến nay vẫn chưa phát hiện đồ đồng do họ chế tạo, chưa nói đến văn hóa đồ đồng của họ. Lẽ nào người Điền vẫn có thể chế tạo ra đồ đồng có quy mô to lớn và phức tạp như trống đồng? Do vậy, vấn đề mối quan hệ giữa trống Thạch Trại Sơn với trống đồng của văn hóa Đông Sơn cần được nghiên cứu và phân tích cụ thể. Bởi rõ ràng những gì khai quật được mới chỉ chứng tỏ chủ nhân của những ngôi mộ này là “người sử dụng”, mà không hẳn là “người chế tạo” ra di vật.

2. Tổng quan nghiên cứu

Vấn đề nguồn gốc trống đồng đã được khơi lên từ năm 1682 tại Phương Tây khi các nhà nghiên cứu bắt đầu tìm thấy dấu vết của trống đồng. Nhưng mãi

tới cuối thế kỷ 19 mới có học giả Hirth (1890) chính thức lên tiếng bàn về trống đồng, tác giả này cho rằng trống đồng là của Trung Quốc. Rồi De Groot (1901) cho rằng trống đồng là của người Việt Nam. Trong cuốn “Trống kim loại cổ Đông Nam Á” ra mắt năm 1902, nhà khảo cổ học người Áo Franz Heger khẳng định: Trống đồng xuất phát từ miền Bắc Việt Nam và trung tâm các cuộc tìm kiếm sau này về trống đồng phải là ở vùng này. Heger phân chia 165 chiếc trống được biết đến lúc đó thành 04 loại – phân loại Heger. Trước thập niên 1950, một số phân loại khác đã được đề xuất, nhưng không có cách nào được chấp nhận rộng rãi như phân loại của Heger.

Di cảo về trống đồng, đặc biệt là về nguồn gốc trống đồng gần như không có. Tuy nhiên, trong quá trình nghiên cứu, các nghiên cứu về trống đồng mãi đến cuối thế kỷ 19 mới chính thức được bắt đầu. Trước thập niên 1950, hầu hết các nghiên cứu quan trọng đều do các học giả phương Tây viết, đặc biệt nhất là Heger. Sau khi Cộng hòa nhân dân Trung Hoa được thành lập vào năm 1949 và Việt Nam bị chia cắt vào năm 1954, các học giả Việt Nam và Trung Quốc bắt đầu chiếm lĩnh lĩnh vực nghiên cứu về trống đồng. Đến cuối thập niên 1970 và đầu thập niên 1980, đã có những tranh luận xung quanh việc phân loại trống, ý nghĩa các họa tiết trang trí, niên đại trống..., nhưng chủ đề tranh luận chính yếu là trống đồng xuất phát từ đâu: Miền Bắc Việt Nam hay miền Nam Trung Quốc?

Các công trình nghiên cứu được công bố cho đến thời điểm này đã mang tới một tổng quan chung về trống đồng như sau: Trống đồng là loại nhạc cụ của dân tộc cổ đại, có phạm vi phân bố khá rộng, vượt xa phạm vi cư trú của một dân tộc. Tại một số tỉnh phía Nam Trung Quốc và một số nước Đông Nam Á, có nhiều loại hình trống cùng phân bố trong một khu vực. Tuy nhiên, dân tộc nào đã sáng chế ra loại trống đó, đến nay, vẫn là vấn đề khá nhạy cảm...

Các nhà nghiên cứu trống đồng ở Việt Nam đã coi đặc điểm của thân trống, bộ phận cộng hưởng âm thanh là tiêu chí cơ bản để xếp loại, tất cả trống đồng có cùng đặc điểm, đã phát hiện được thuộc “trống Đông Sơn”, trong đó có trống do người Lạc Việt chế tạo. “Trống Đông Sơn” là loại trống đa dân tộc... Còn những người nghiên cứu trống đồng ở Trung Quốc đã lấy sưu tập trống phát hiện trong nhóm mộ cổ của người Điền ở Thạch Trại Sơn (tỉnh Vân Nam) làm “trống tiêu chuẩn” và xếp tất cả loại trống có đặc điểm như trống tìm được ở Thạch Trại Sơn vào chung một loại hình trống, gọi là “loại hình Thạch Trại Sơn” do 06 dân tộc, trong đó có người Lạc Việt, cùng chế tạo.

Sưu tập trống phát hiện trong nhóm mộ của người Điền ở Thạch Trại Sơn không phải là sản phẩm của một dân tộc. Cơ sở của họa văn trang trí trên trống là sự tái hiện tiêu chí của dân tộc đã sáng chế ra trống. Do vậy, trong sưu tập trong nhóm mộ ở Thạch Trại Sơn, bên cạnh số đồng là trống Đông Sơn do người Việt chế tạo, là một số trống do người Điền chế tạo và trống Điền là loại trống phái sinh từ trống Đông Sơn do người Việt chế tạo. Việc xác định mối quan hệ giữa trống Thạch Trại Sơn với trống đồng của văn hóa Đông Sơn là nghiên cứu quan trọng để khẳng định thêm quan điểm của giới làm khảo cổ học về nguồn gốc trống đồng.

3. Phương pháp nghiên cứu

Di cảo về trống đồng, đặc biệt là nguồn gốc trống đồng gần như không có. Hơn nữa, cuộc tranh luận xung quanh vấn đề dân tộc nào sáng chế ra các loại trống đó vẫn đang tiếp tục, chưa đi đến kết luận cuối cùng. Do đó, việc xác định mối quan hệ giữa trống Thạch Trại Sơn với trống đồng của văn hóa Đông Sơn sẽ làm rõ hơn vấn đề nguồn gốc của trống đồng để trả lời câu hỏi “Dân tộc nào chế tạo ra trống đồng?”, trống đồng xuất phát từ miền Bắc Việt Nam hay miền Nam Trung Quốc?

Tác giả chủ yếu dựa vào các di vật khảo cổ học đã được khai quật – phương pháp nghiên cứu căn bản và cốt yếu của giới khảo cổ học. Đồng thời tham khảo thêm các ghi chép về lịch sử phát triển của các vùng đất nơi khai quật trống đồng, cùng phong tục tập quán của chủ nhân các vùng đất đó.

4. Kết quả nghiên cứu

4.1. Trống loại hình Thạch Trại Sơn là phái sinh của trống Đông Sơn

Đối với người Điền, các học giả nói rằng: “Người Điền chế tạo, sử dụng trống đồng, tuy rằng sử sách không có ghi chép, nhưng trong nhóm mộ nói trên đã phát hiện một khối lượng lớn trống đồng và những đồng vật có liên quan đến trống đồng, không những chứng minh người Điền chế tạo, sử dụng trống đồng, mà khu vực người Điền là trung tâm phân bố trống loại hình Thạch Trại Sơn” (Hội Nghiên cứu Trống đồng cổ Trung Quốc, 1968).

Với người Lạc Việt, các học giả nói: “Trống Đông Sơn là sản phẩm mà trống loại hình Thạch Trại Sơn Trung Quốc truyền bá vào Việt Nam”. Quan điểm này vẫn còn xuất hiện trên một số ấn phẩm gần đây...! (Hội Nghiên cứu Trống đồng cổ Trung Quốc, 1968).

Trong nhóm mộ người Điền ở Thạch Trại Sơn đã tìm được 19 chiếc trống và trên 40 đồ vật (chủ yếu là thừng đựng vỏ ốc) có quan hệ với trống đồng,

trong đó trống “hoa văn người lông chim” là chủ yếu. Nếu coi những chiếc trống này là đồ vật của văn hóa Điền, là sản phẩm của người Điền, thì vì sao các đồ vật khác của văn hóa Điền lại không trang trí loại hoa văn này? Ngược lại, trong văn hóa Đông Sơn, ngoài trống đồng, còn nhiều đồ vật khác cùng trang trí loại hoa văn này, như: thạp, thố, chậu, rui các loại, hộ tâm phiến... Điều đó đã nói lên loại hoa văn người lông chim là hoa văn của văn hóa Đông Sơn, là tiêu chí của văn hóa Đông Sơn... Như trong ngôi mộ Hán số 8 ở trường Cao trung thuộc Quý huyện, Quảng Tây, Trung Quốc đã phát hiện một chiếc trống mang ký hiệu “Thổ 1011” và đã được các học giả Trung Quốc xếp vào giai đoạn muộn của loại hình Thạch Trại Sơn. Nhưng, hoa văn trang trí trên trống là hoa văn người lông chim, nó phải là trống Đông Sơn. Sau này, kết quả phân tích đồng vị chì của trống đã xác nhận trống được chế tạo tại khu vực phân bố của văn hóa Đông Sơn ở vùng Bắc bộ Việt Nam. Tương tự như vậy, những chiếc trống người lông chim tìm được trong mộ người Điền ở Thạch Trại Sơn là trống đồng của văn hóa Đông Sơn, là sản phẩm của người Lạc Việt. Niên đại của sưu tập trống tìm được trong nhóm mộ người Điền không sớm. Chúng đều được xếp vào giai đoạn giữa hoặc muộn của loại hình Thạch Trại Sơn. Theo Sơ Khảo cổ Viện Hàn lâm khoa học Trung Quốc, trong đồ tùy táng của nhóm mộ thứ hai, nhóm mộ có niên đại từ trung kỳ đến văn kỳ Tây Hán, mới có trống đồng chôn theo. Do vậy, niên đại trống đồng xuất hiện trong cuộc sống Điền không vượt quá trung kỳ Tây Hán.

Các tác giả không thỏa mãn với niên đại nói trên, đã kéo dài niên đại của trống loại hình Thạch Trại Sơn về trước một giai đoạn, gọi là giai đoạn sớm của trống loại hình Thạch Trại Sơn. Tiêu biểu cho giai đoạn này chỉ có 4 chiếc trống, chúng đều được phát hiện ở ngoài khu vực mộ người Điền ở Thạch Trại Sơn. Quan trọng hơn, chúng không có đặc điểm của “trống tiêu chuẩn” của loại hình Thạch Trại Sơn, trái lại “Hoa văn của những chiếc trống này tương đối giản đơn, bảo lưu đặc điểm của trống trung và văn kỳ loại hình Vạn Gia Bá” (Hội Nghiên cứu Trống đồng cổ Trung Quốc, 1968). Về sau, nhà khảo cổ học Trung Quốc – Lý Công Thanh đã xếp chúng vào các kiểu III, IV của loại hình Vạn Gia Bá. Giai đoạn sớm của trống loại hình Thạch Trại Sơn bị phủ định, niên đại sớm nhất của trống loại hình Thạch Trại Sơn vẫn là trung kỳ Tây Hán. Và muộn hơn niên đại của trống đồng thuộc văn hóa Đông Sơn ở vùng Bắc bộ Việt Nam.

Trong 46 chiếc trống được xếp vào loại hình Thạch Trại Sơn, đa số là trống có hoa văn người

lông chim, tức là trống Đông Sơn, có một số không nhiều trang trí hoa văn người mặc áo dài, như trống số 3 mộ 13, trống số 51 mộ số 1 (ở Thạch Trại Sơn), trống số 3 Hội Lý (ở Tứ Xuyên)... và ở Việt Nam cũng phát hiện được một số trống thuộc loại này. Các nhân vật trang trí trên trống mặc áo dài, có trường hợp tay cầm qua đồng, một đồ vật của văn hóa Điền, có trường hợp là kỹ sĩ, là võ sĩ..., cũng với các nhân vật là quần động vật sinh sống trong rừng núi như hổ, khỉ, chim công, uyên ương... Những điều đó thể hiện cảnh sinh hoạt của người Điền ở khu vực Điền Trì. Người Điền là dân tộc chủ thể của nước Điền. Loại trống này có đặc điểm chung là bảo lưu hình dáng và hoa văn hình học của trống Đông Sơn, chỉ khác trống Đông Sơn trong hoa văn tả thực. Chứng tỏ loại trống này là loại trống phái sinh từ trống Đông Sơn, chúng có niên đại muộn hơn trống Đông Sơn có mặt trên đất người Điền và chúng thường được xếp vào giai đoạn muộn của trống loại hình Thạch Trại Sơn, là sản phẩm của người Điền, là một bộ phận của trống loại hình Thạch Trại Sơn.

4.2. Học giả Trung Quốc công nhận kết quả nghiên cứu

Những minh chứng từ hoa văn trang trí, niên đại... để đi đến kết luận về chủ nhân của trống đồng trên đã được trình bày tại Hội thảo khoa học quốc tế nhân kỷ niệm 110 năm ngày sinh của nhà Khảo cổ học lão thành Tô Bình Kỳ (diễn ra vào tháng 10/2019 tại Bắc Kinh, Trung Quốc) và đã nhận được sự tán thành của nhiều học giả Trung Quốc. Nhà khảo cổ học Tưởng Đình Du - Chủ tịch Hội nghiên cứu trống đồng cổ Trung Quốc, sau đó đã có những trao đổi về học thuật bằng văn bản gửi tác giả thảo luận về vấn đề này. Trong bài viết gửi tác giả, ông Tưởng Đình Du thừa nhận: “Trống Thạch Trại Sơn và trống Đông Sơn đã có ảnh hưởng lẫn nhau, đó là điều khẳng định “trong anh có tôi, trong tôi có anh”. Ai sớm ai muộn, còn cần nhiều tư liệu khảo cổ để chứng minh. Chúng tôi cũng đang cố gắng để làm sáng tỏ vấn đề này”.

Như vậy, Chủ tịch Hội nghiên cứu trống đồng cổ Trung Quốc đã thừa nhận trong sưu tập trống gồm 19 trống phát hiện trong nhóm mộ cổ của người Điền ở Thạch Trại Sơn gồm 02 loại: trống Đông Sơn và trống Thạch Trại Sơn. Điều này khác với quan điểm của các tác giả cuốn “Trống đồng cổ Trung Quốc” vốn quan niệm sưu tập trống chỉ có một loại trống là trống Thạch Trại Sơn. Tuy nhiên, hai loại trống đó khác nhau và giống nhau thế nào, ông Tưởng Đình Du lại không đề cập đến, vì đó là điểm mâu chốt, quyết định trống nào sớm, trống nào muộn, hoặc song hành với nhau.

Rõ ràng, nếu dựa vào hoa văn trang trí - yếu tố cơ bản để xác định tộc thuộc của trống, trên 19 chiếc trống này, đa số được trang trí hoa văn người lông chim – hoa văn của văn hóa Đông Sơn, thì đó là trống của văn hóa Đông Sơn. Còn một số không nhiều trống được trang trí hoa văn người mặc áo dài – hoa văn của văn hóa Điền, thì đó là trống của văn hóa Điền. Hai loại hoa văn này thường tồn tại riêng trên từng cá thể riêng biệt; nhưng cũng có một số trường hợp, hai loại hoa văn mà chủ yếu là hoa văn tả thực lại “bài xích”, “đả phá” lẫn nhau trên cùng một chiếc trống khiến chiếc trống từ trống Đông Sơn biến thành trống Điền. Chiếc trống số 3 trong mộ 13 ở Thạch Trại Sơn là một ví dụ. Trống vốn là trống Đông Sơn, nhưng người sử dụng trống lúc đó là người Điền đã xóa phần hoa văn tả thực của văn hóa Đông Sơn, khắc đề lên hoa văn tả thực của văn hóa Điền. Trống Đông Sơn đã biến thành trống Điền. Trong trường hợp này, trống Đông Sơn là loại trống có trước trống Điền, là một ví dụ cụ thể “Trong tôi có anh, trong anh có tôi”.

Những trống đồng Điền có trong bộ sưu tập, có một số đặc điểm chung là: Dáng trống, hoa văn hình học trang trí trên trống... bảo lưu đặc điểm của trống Đông Sơn (trong hoa văn của văn hóa Điền không có hoa văn hình học như trống Đông Sơn). Sự khác biệt giữa trống Đông Sơn và trống Điền chủ yếu thể hiện ở hoa văn tả thực: Trên trống Đông Sơn là hoa văn người lông chim và quần động vật cùng sinh tồn với người Lạc Việt, là động vật sống ở miền trung du, vùng ven biển; và cũng như con người, chúng đều chuyển động theo hướng ngược kim đồng hồ, hướng di chuyển của bão gió từ biển Đông đổ vào lục địa. Còn trên trống Điền, nhân vật là những người mặc áo dài, đôi khi tay còn cầm chiếc qua đồng, di vật của văn hóa Điền. Đây là hình ảnh của người Điền, dân tộc chủ thể của nước Điền, quần động vật cùng sinh sống trong môi trường Điền Trì là hổ, khỉ, chim công, uyên ương... Từ những chứng cứ có thể quan sát được trên hai loại trống, có thể khẳng định, trống Điền là sản phẩm phái sinh từ trống Đông Sơn, có nghĩa trống Đông Sơn xuất hiện sớm hơn trống Điền.

5. Thảo luận

Nói đến trống Điền, không thể không nhắc đến nước Điền, người Điền đã có một nền văn hóa đồ đồng rực rỡ, có một lịch sử phát triển lâu dài, nhưng đến những năm văn kỳ Tây Hán, nước Điền lâm vào thời kỳ suy vong và đến trung kỳ Đông Hán, lịch sử Vân Nam không còn nhắc đến nước Điền đã từng có một thời vàng son, trong lòng các dân tộc Tây Nam Trung Quốc. Cùng với số mệnh của dân tộc đã chế tạo ra trống Điền, trống Điền trở thành loại

trống đoản mệnh, không phát triển thành trống loại hình Lĩnh Thủy Xung sau đó.

Trong văn hóa Đông Sơn, trống Đông Sơn ra đời từ rất sớm, muộn nhất cũng từ cuối Chiến quốc. Niên đại C14 của mộ thuyền Việt Khê, trong đó có một chiếc trống là 2.500 năm cách ngày nay. Đến Tây Hán sơ trung kỳ, trống Đông Sơn mới xuất hiện trong đồ tùy tang của loại mộ thứ hai của người Điền. Nghĩa là trống Điền (trống Thạch Trại Sơn) còn xuất hiện muộn hơn, chính các tác giả cuốn “Trống đồng cổ Trung Quốc” đã xếp chúng vào giai đoạn cuối cùng của quá trình phát triển trống Điền.

Như vậy, một loại hình trống như những trống Thạch Trại Sơn Trung Quốc, liệu có thể thúc đẩy các dân tộc khác, trong đó có dân tộc Lạc Việt chế tạo ra những chiếc trống tương tự như trống Thạch Trại Sơn không? Vấn đề đó có lẽ đã rõ nét trong những luận điểm được chỉ ra ở nghiên cứu này.

6. Kết luận

Kết quả nghiên cứu cho thấy, mối quan hệ giữa trống Thạch Trại Sơn (hay còn gọi là trống Điền của người Điền ở Vân Nam, Trung Quốc) với trống đồng của văn hóa Đông Sơn là mối quan hệ mà như Chủ tịch Hội nghiên cứu trống đồng cổ Trung Quốc Tưởng Đình Du nhận định: “Trong tôi có anh, trong anh có tôi”, chứ không phải như các tác giả cuốn “Trống đồng cổ Trung Quốc” quan niệm trước đó: sưu tập trống chỉ có một loại trống là trống Thạch Trại Sơn.

Cùng với những phân tích khoa học, dựa trên hoa văn trang trí, niên đại trống, các ghi chép về lịch sử phát triển của các vùng đất nơi khai quật trống đồng và phong tục tập quán của chủ nhân các vùng đất đó, có thể khẳng định thêm lần nữa: Trống Điền của người Điền là trống phái sinh của trống Đông Sơn do người Lạc Việt chế tạo. Dù giới khảo cổ học Trung Quốc cho rằng, vấn đề cần tiếp tục nghiên cứu thêm, song bước đầu đã công nhận nghiên cứu khoa học có cơ sở luận chứng rõ ràng. Đây là những luận điểm quan trọng, tiếp diễn chuỗi luận điểm đang được tranh luận bấy lâu để làm sáng tỏ vấn đề nguồn gốc trống đồng.

Tài liệu tham khảo

- Hào, N. V. (2019). Trống Đền - loại hình phái sinh của trống đồng Đông Sơn. *Tạp Chí Nghiên Cứu Dân Tộc*, 8(4).
- Hội Nghiên cứu Trống đồng cổ Trung Quốc. (1968). *Trống đồng cổ Trung Quốc*. Nxb. Văn vật.
- Kỳ, T. T. (1998). *Tân Ninh - Thạch Trai Sơn*. Nxb. Mỹ thuật Văn Nam.
- Sở Khảo cổ Viện Hàn lâm Khoa học Trung Quốc. (1962). *Thu hoạch khảo cổ của Trung Quốc mới*. Nxb. Văn vật.

THE RELATIONSHIP BETWEEN THE THACH TRAI SON DRUM AND THE BRONZE DRUMS OF DONG SON CULTURE

Nguyen Van Hao

Vietnam Archeology Institute
Email: haonv39@gmail.com

Received: 15/3/2021
Reviewed: 18/3/2021
Revised: 21/3/2021
Accepted: 24/3/2021
Released: 30/3/2021

DOI:
<https://doi.org/10.25073/0866-773X/524>

Abstract

The debate of archeological scholars about the origin of the bronze drums, which lasted from the late 19th century until today, has not yet "lowered the resolution". The question "Which people invented the bronze drum?", "The bronze drum comes from North Vietnam or South China?" still a deep concern, attracting the enthusiasm of archaeologists Vietnam and China, especially since 19 bronze drums were unearthed at the ancient tomb in Thach Trai Son (Tan Ninh, Yunnan, China) (from 1955 to 1966) and was named by the Chinese as the Dien drum or the Thach Trai Son type drum, until today.

After many years of research, many field visits, through many domestic and international seminars with many debates among archeology scholars, the author of this article has given many points to confirm: Bronze drums were not created by Dien people (China), but bronze drums belonged to Dong Son culture of Vietnamese people. The relationship between the Thach Trai Son drums (also known as the Dien drums of the Dien people in Yunnan, China) and the bronze drums of Dong Son culture is also one of the next important points to clarify reveals the problem of bronze drum origin.

Keywords

Bronze drums; Type of Thach Trai Son; Dien people; Lac Viet people; Lac Viet drums; Dong Son culture.